

Số: /BC-UBND

Tam Đường, ngày

tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Việc thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Tam Đường nằm ở phía Đông bắc của Tỉnh Lai Châu, có Quốc lộ 4D và Quốc lộ 32 chạy qua; tổng diện tích tự nhiên 66.292,6 ha, dân số trên 5,52 vạn người, gồm 13 xã, thị trấn (Xã Sùng Phài đã sáp nhập về thành phố Lai Châu), có 126 bản; 12 dân tộc sinh sống (dân tộc Mông chiếm 37,29%, Thái 17,15%, Kinh 13,86%, Dao 21,1%, Giáy 9,47%, còn lại là các dân tộc khác), tỷ lệ hộ nghèo chiếm 22,42%, cận nghèo chiếm 9,86%, thu nhập bình quân đầu người 27 triệu đồng/người/năm

2. Thuận lợi, khó khăn

a) **Thuận lợi:** Cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần đoàn kết, có năng lực và trình độ chuyên môn, phát huy dân chủ, khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) **Khó khăn:** Nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện Quy chế dân chủ còn hạn chế.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 20/02/2020 về thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ trong đó yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) kịp thời xây dựng Kế hoạch, bổ sung quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị cho phù hợp.

Thông qua các đợt học tập chính trị đầu năm, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và các đợt sinh hoạt cơ quan trong năm, cán bộ, công chức, viên chức đã được quán triệt, nâng cao nhận thức về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. UBND huyện thường xuyên quan tâm đôn đốc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo dân chủ trong từng mặt công tác, trong các cơ quan, đơn vị. Từ đầu năm đến nay đã có 04 cuộc tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước với trên 1.000 lượt người tham gia.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với tổ chức Công đoàn cơ quan tổ chức tốt các hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo đúng tinh thần Nghị định 04/2014/NĐ-CP, 100% các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cuối năm. Có 83/83 cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức (44 cơ quan, đơn vị và 39 đơn vị trường học).

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan; Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo kịp thời. Ngoài ra, công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề xuất của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn quan tâm, giải quyết. Thực hiện tốt việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước cụ thể: Các cơ quan, đơn vị đã căn cứ số biên chế được giao chủ động trong việc sử dụng biên chế trong cơ quan và kinh phí giao hàng năm, các khoản chi hoạt động nghiệp vụ đặc thù theo chế độ quy định; 100% các cơ quan, đơn vị đã xây dựng được Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế hoạt động của cơ quan. Thực hiện quy hoạch cán bộ, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, nâng lương cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy trình, quy định; khen thưởng, kỷ luật đúng quy định, cụ thể: Bổ nhiệm lại: 04 người; điều động bổ nhiệm 05 người; đào tạo, bồi dưỡng 02 người; đề nghị chuyển ngạch 19 người; nâng lương (thường xuyên, trước hạn, vượt khung) 400 người; phụ cấp thâm niên giáo viên 36 người.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại cán bộ công chức năm 2019, cụ thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 243 người; hoàn thành tốt nhiệm vụ 1479 người; hoàn thành nhiệm vụ: 78 người; hoàn thành nhiệm vụ nhưng hạn chế về năng lực: 16 người; không hoàn thành nhiệm vụ: 03 người.

2. Thực hiện trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; chấp hành tốt sự phân công của lãnh đạo, luôn thể hiện tính dân chủ và nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể như:

- Cán bộ, công chức, viên chức trong huyện đã nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề

nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo cơ quan, đơn vị về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thực hiện nhiệm vụ cán bộ, công chức, viên chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến cho tập thể, cá nhân để xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh.

- Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của huyện, của cơ quan khi được yêu cầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức luôn nêu cao tinh thần cầu tiến, trung thực, kịp thời báo cáo thủ trưởng đơn vị các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, các vụ việc phức tạp kéo dài

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp dân: 70 lượt = 70 người; Tổng số vụ việc: 69 vụ việc; số vụ việc cũ: không; số vụ việc mới: 69 vụ việc.

Các cơ quan trực thuộc UBND huyện tiếp 21 lượt = 21 người = 20 vụ việc; các xã, thị trấn tiếp 49 lượt = 49 người = 49 vụ việc.

Đoàn đông người (*từ 10 người trở lên*): Không.

b) Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn phải giải quyết 61 đơn = 61 vụ việc (*Đơn trong kỳ báo cáo 48 đơn, đơn kỳ trước chuyển sang 13 đơn*). Đã giải quyết xong 34/61 đơn, đạt 55,7%; đang giải quyết 27 đơn.

* Giải quyết đơn khiếu nại: Tổng số đơn 01 đơn = 01 vụ việc. Đang giải quyết: UBND huyện ban hành Thông báo số 197/TB- UBND ngày 21/4/2020 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu. Quyết định 382/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại. Quyết định 383/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 về việc xác minh nội dung khiếu nại.

* Giải quyết đơn tố cáo: Tổng số đơn 0 đơn.

* Giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn 60 đơn = 60 vụ việc (Đơn trong kỳ báo cáo 47 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 13 đơn). Đã giải quyết xong 34 đơn; đang giải quyết 26 đơn; Đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết UBND huyện 13 đơn (Đơn trong kỳ báo cáo 06 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 07 đơn). Đã giải quyết xong 10 đơn = 10 vụ việc (Đơn trong kỳ báo cáo 06 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 04 đơn); đang giải quyết 03 đơn = 03 vụ việc (Đơn trong kỳ báo cáo 0 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 03 đơn); Đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết UBND các xã, thị trấn 47 đơn (Đơn trong kỳ báo cáo 41 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 06 đơn). Đã giải quyết xong 24 đơn (Đơn trong kỳ báo cáo 22 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 02 đơn); đang giải quyết 23 đơn = 23 vụ việc (Đơn trong kỳ báo cáo 19 đơn, đơn tồn kỳ trước chuyển sang 04 đơn); Thu hồi cho nhà nước: Đất 0 m², tiền: 0 đ, tài sản khác: không; Trả lại cho dân: Đất 0 m², tiền: 145.600.000đ, tài sản khác: không.

4. Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; số thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế; tiếp nhận bao nhiêu hồ sơ, thủ tục, đã giải quyết được bao nhiêu

Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC; thường xuyên rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa các quy định TTHC không phù hợp; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành các quy định pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, hoạt động kiểm tra chuyên ngành; thường xuyên chuẩn hóa các quy trình nội bộ, quy trình điện tử và thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

Việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính: 6 tháng đầu năm 2020 UBND huyện đã đề nghị sửa đổi 03 TTHC.

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện: Số hồ sơ tiếp nhận 420 hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ đã giải quyết 415 hồ sơ, số hồ sơ đang trong thời gian giải quyết 15 hồ sơ, không có hồ sơ tồn đọng.

5. Hoạt động của Ban chỉ đạo QCDC cơ quan

Tính đến nay đã có 9/9 Ban Chỉ đạo thuộc các cơ quan đảng, đoàn thể huyện; 16/16 Ban Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; 39/39 đơn vị trường học và 13/13 xã, thị trấn thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ theo Hướng dẫn số 24-HD/BCĐ ngày 27/02/2017 của Ban Chỉ đạo QCDC tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm phối hợp với BCĐ QCDC huyện đã kiểm tra 03 cuộc với 07 cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Tuyên truyền được trên 31 buổi với trên 1.200 lượt người tham gia.

7. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

Hiện nay có 69/72 các cơ quan, ban, ngành huyện và các xã, thị trấn thành lập và kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân (có 03 đơn vị sinh hoạt ghép).

Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân các cơ quan, đơn vị đã gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ được chú trọng và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các ý kiến chỉ đạo của cơ quan cấp trên và Ban Chấp hành Công đoàn đều được các thành viên trong Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nghiêm túc, góp phần phát huy vai trò kiểm tra, giám sát công khai của quần chúng đối với các hoạt động của cơ quan, góp phần tăng thêm lòng tin của cán bộ, công chức, viên chức đối với sự lãnh đạo, điều hành của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, qua đó phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị luôn gương mẫu trong thực hiện, quan tâm sâu sát trong chỉ đạo điều hành, phát huy được tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

Qua thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã làm cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động hiểu hơn về đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đồng thời qua đó cán bộ công chức, viên chức và người lao động cũng ý thức hơn trách nhiệm và quyền làm chủ trong việc quản lý sử dụng tài sản công, kinh phí được cấp, ý thức sâu sắc hơn đối với trách nhiệm công việc được giao, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã góp phần quan trọng trong việc công khai, minh bạch công tác quản lý, điều hành công việc ở đơn vị, đề cao được vai trò trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan trong quan hệ với cơ quan cấp trên, trong giải quyết công việc cũng như việc đề ra các chương trình, kế hoạch trong quản lý, điều hành các hoạt động của cơ quan; đồng thời cũng thể hiện rõ được sự lãnh đạo của tổ chức đảng trong cơ quan và sự tham gia giám sát của tổ chức công đoàn, của cán bộ công chức, viên chức đối với các hoạt động của cơ quan theo quy định.

Thực hiện công khai, minh bạch trong đề bạt, bổ nhiệm, nâng lương, cử cán bộ công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, xét thi đua khen thưởng, góp ý cho cán bộ lãnh đạo, đảng viên...đến việc lấy ý kiến đóng góp của cán bộ công chức, viên chức và người lao động có chuyên môn sâu, có kinh nghiệm để lãnh

đạo xem xét quyết định các vấn đề có tính chiến lược, phức tạp... đã làm cho nội bộ cơ quan đoàn kết gắn bó hơn.

Nhận thức của CBCCVC về Quy chế dân chủ có chuyển biến tích cực, luôn đề cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nội quy, quy chế ở cơ quan; nội bộ đoàn kết, không có trường hợp tiêu cực, tham nhũng bị xử lý. Thông qua việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở quan hệ giữa CBCCVC với Nhân dân tốt hơn; công tác cải cách thủ tục hành chính, quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008 tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân.

2. Hạn chế: Việc thực hiện QCDC ở một số cơ quan, đơn vị chưa được cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quan tâm đúng mức; vai trò giám sát của Ban Chấp hành công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân có nơi chưa thật sự hiệu quả.

3. Nguyên nhân: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp thực hiện của một số cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể trong việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở một số cơ quan, đơn vị đôi lúc chưa kịp thời.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo và chỉ đạo triển khai thực hiện của cấp uỷ đảng, chính quyền trong việc đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, tỉnh, huyện gắn với nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2020. Đổi mới công tác chỉ đạo, triển khai, quán triệt thực hiện QCDC trong cán bộ, công chức, viên chức thông qua: Hội nghị cán bộ công chức, các cuộc họp, giao ban...

3. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính, đồng thời thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, tổ chức nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình thực hiện theo Nghị quyết TW4 (khóa XII), xây dựng cơ quan, đơn vị có “*nếp sống văn minh*”.

4. Phát huy hơn nữa quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của từng đơn vị, đảm bảo dân chủ, công khai. Tiếp tục giữ vững mối quan hệ phối hợp giữa cấp uỷ và chính quyền, với các tổ chức đoàn thể trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Duy trì tốt mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan Đảng, chính quyền và Công đoàn để tiếp tục xây dựng đơn vị trong sạch vững mạnh.

5. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế cơ quan như: Quy chế hoạt động, quy chế dân chủ của cơ quan, đơn vị; quy chế thi đua khen thưởng; quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan; quy định về văn hóa công sở, quy chế tiếp dân, giải quyết khiếu nại của tổ chức, công dân, quy chế làm việc của cơ quan.

6. Tiếp tục đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan đồng thời đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống dịch vụ công.

7. Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ nhằm chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót của công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tiếp tục củng cố và phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân về thực hiện Quy chế dân chủ trong nội bộ cơ quan; tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân hoạt động có hiệu quả.

8. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ các cơ quan, đơn vị; nâng cao vai trò trách nhiệm của từng thành viên Ban chỉ đạo, làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan những biện pháp tích cực nhằm ngăn chặn và đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo QCDC huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Trang Trọng